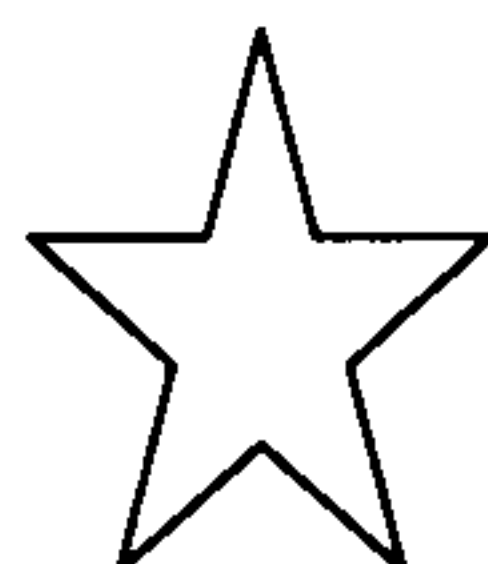


TAI PO GOVERNMENT SECONDARY SCHOOL  
2011-2012 MOCK EXAMINATION ENGLISH LANGUAGE  
SECTION D ORAL GROUPING LIST

**Class: 7S**

No	Name (Eng)	Name (Ch)	Sex	Speaking
1	Cheung King Yeung	張京揚	M	Gp 10-D
2	Cheung Ngai Ho	張毅豪	M	Gp 4-D
3	Chow Koon Nam	周冠楠	M	Gp 1-C
4	Chu Wai Kit	朱偉杰	M	Gp 7-C
5	Chu Ying Wing	朱英穎	M	Gp 12-C
6	Fan Tsz Chung	范梓聰	M	Gp 6-C
7	Ip Kin Fung	葉建灃	M	Gp 2-D
8	Kwok Chun Yin	郭晉彥	M	Gp 8-C
9	Lai Chun Sun	黎晉新	M	Gp 13-D
10	Lou Ho Lam	盧灝霖	M	Gp 5-D
11	Ng Shiu Chung	吳兆聰	M	Gp 11-C
12	Ng Wai Lok	伍緯洛	M	Gp 3-C
13	Ngan King Shing	顏景成	M	Gp 9-D
14	Tang Shing Fung	鄧承豐	M	Gp 12-D
15	Wong Chi Him	黃誌謙	M	Gp 14-C
16	Wong Kai Chung	黃啓忠	M	Gp 15-C
17	Wong Kwan Ho	黃鈞濠	M	Gp 14-D
18	Wu Yat Kwan	胡逸君	M	Gp 10-C
19	Yip Hoi Wai	葉凱偉	M	Gp 2-C
20	Chan Hor Yi	陳可兒	F	Gp 15-B
21	Chan Wai Suet	陳惠雪	F	Gp 3-D
22	Chik Tsz Ching	植祉澄	F	Gp 13-C
23	Chow Wing Yi	周詠怡	F	Gp 6-D
24	Ho Kit Shuen	何潔璇	F	Gp 1-D
25	Ho Uyen Hang	何宛恒	F	Gp 7-D
26	Kwok Sin Tung	郭倩彤	F	Gp 4-C
27	Mui Lai Ki	梅麗琪	F	Gp 8-D
28	Tam Ka Hei	譚嘉希	F	Gp 9-C
29	Wong Tsz Ting	黃芷霆	F	Gp 5-C
30	Yiu Sze Ting	姚詩婷	F	Gp 11-D



**Examination Date:**

**Group 1-7: 6th Feb, 2012 Time: 1:45pm-4:00pm Room: 402-405**

**Group 8-15: 15th Feb, 2012 Time: 10:15pm-12:30pm Room: 402-405**

